

Số: 446/2023/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 27 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 422/2023/TLST-VHNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

+ **Anh Đào Đăng S – Sinh năm: 1991;**

+ **Chị Ngô Thanh H – Sinh năm: 1993;**

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố số A, phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tình cảm: Anh Đào Đăng S và chị Ngô Thanh H chung sống với nhau thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, dẫn đến mâu thuẫn kéo dài không có biện pháp hòa giải đoàn tụ được với nhau. Nay anh S, chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Nhận thấy hôn nhân của anh Đào Đăng S và chị Ngô Thanh H kết hôn và đăng ký ngày 28/8/2017, tại UBND phường T, quận N, thành phố Hà Nội, là hôn nhân hợp pháp. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh S, chị H là phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Về con chung: Anh S, chị H có 01 con chung là cháu Đào Ngọc D, sinh ngày 06/4/2017. Ly hôn anh S, chị H thỏa thuận. Chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Đào Ngọc D. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh S, chị H tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Anh S, chị H đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Việc hôn nhân gia đình: Anh S, chị H tự nguyện chịu và nộp cả lệ phí Việc hôn nhân gia đình.

Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 10 năm 2023, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Đăng S và chị Ngô Thanh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Ngô Thanh H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Đào Ngọc D, sinh ngày 06/4//2018;

- Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh S, chị H tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu giải quyết.

Anh S có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh S, chị H tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về án, lệ phí: Anh S, chị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết Việc hôn nhân gia đình. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh, chị đã nộp tại biên lai số 0009005 ngày 17/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKS ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND P Trung Văn Q. Nam Từ Liêm, HN.
(Số:94/2017).
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Các đương sự
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhâm